|  |  |
| --- | --- |
| **THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ** | **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM****Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |
| Số: /2025/QĐ-TTg | *Hà Nội, ngày tháng năm 2025* |

**QUYẾT ĐỊNH**

**Ban hành Bộ tiêu chí để xác định**

**Doanh nghiệp công nghệ số ngang tầm các nước tiên tiến**

**THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ**

*Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 18 tháng 02 năm 2025; Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16 tháng 6 năm 2025*

*Căn cứ Luật Công nghiệp công nghệ số ngày 14 tháng 6 năm 2025;*

*Căn cứ Nghị quyết số 71/NQ-CP ngày 01 tháng 4 năm 2025 của Chính phủ về việc ban hành Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22 tháng 12 năm 2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia;*

*Theo đề nghị của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ;*

*Thủ tướng Chính phủ quyết định ban hành Bộ tiêu chí để xác định doanh nghiệp công nghệ số ngang tầm các nước tiên tiến.*

**Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng**

1. Phạm vi điều chỉnh:

Quyết định này quy định các tiêu chí để xác định các doanh nghiệp công nghệ số ngang tầm các nước tiên tiến, thực hiện mục tiêu đề ra tại Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia.

2. Đối tượng áp dụng:

a) Doanh nghiệp hoạt động trong lĩnh vực công nghệ số được thành lập và hoạt động theo pháp luật Việt Nam;

b) Các bộ, ngành, địa phương, cơ quan, tổ chức liên quan đến việc đánh giá, công nhận và hỗ trợ doanh nghiệp công nghệ số Việt Nam;

c) Các hiệp hội, tổ chức xã hội - nghề nghiệp trong lĩnh vực công nghệ số có liên quan.

**Điều 2. Mục tiêu ban hành Bộ tiêu chí**

1. Đặt ra thước đo để các doanh nghiệp công nghệ số Việt Nam phấn đấu, thúc đẩy nâng cao năng lực khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia.

2. Hình thành các doanh nghiệp công nghệ số Việt Nam có năng lực tài chính vững mạnh, trình độ công nghệ tiên tiến, nguồn nhân lực chất lượng cao, ngang tầm các doanh nghiệp công nghệ số của các nước tiên tiến.

3. Làm cơ sở để Nhà nước ưu tiên tập trung hỗ trợ thúc đẩy các doanh nghiệp công nghệ số Việt Nam đáp ứng Bộ tiêu chí, từng bước phát triển trở thành doanh nghiệp lớn đủ năng lực để giải quyết các bài toán lớn của quốc gia, tiên phong đi đầu, dẫn dắt các doanh nghiệp khác của Việt Nam cùng phát triển, hình thành hệ sinh thái doanh nghiệp công nghệ số của Việt Nam.

**Điều 3. Bộ tiêu chí xác định doanh nghiệp công nghệ số ngang tầm các nước tiên tiến**

Doanh nghiệp công nghệ số ngang tầm các nước tiên tiến khi đáp ứng đồng thời các tiêu chí tại Bộ tiêu chí xác định doanh nghiệp công nghệ số ngang tầm các nước tiên tiến (sau đây gọi là Bộ tiêu chí) trong Phụ lục kèm theo Quyết định này.

**Điều 4.** **Trách nhiệm thi hành**

1. Bộ Khoa học và Công nghệ:

a) Chủ trì thu thập, tổng hợp thông tin, số liệu và hướng dẫn tổ chức đánh giá, công bố các doanh nghiệp công nghệ số Việt Nam đạt Bộ tiêu chí, báo cáo Thủ tướng Chính phủ trước ngày 31 tháng 12 hằng năm.

b) Chủ trì, phối hợp với các bộ, ngành, địa phương triển khai tuyên truyền, phổ biến Bộ tiêu chí; theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện Quyết định này. Định kỳ trước ngày 31 tháng 12 hằng năm hoặc khi cần thiết, thực hiện việc rà soát, tham mưu Thủ tướng Chính phủ điều chỉnh, bổ sung Bộ tiêu chí, bảo đảm phù hợp thực tiễn.

c) Thường xuyên phối hợp, hướng dẫn các bộ, ngành, địa phương có cơ chế chính sách thực hiện giao nhiệm vụ cho doanh nghiệp đã được công bố đạt Bộ tiêu chí, tham gia giải quyết các bài toán lớn về khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số.

2. Bộ Tài chính:

a) Phối hợp cung cấp các thông tin, số liệu trực tuyến (hoặc khi có yêu cầu) về hoạt động sản xuất, kinh doanh, nghĩa vụ ngân sách của doanh nghiệp công nghệ số cho Bộ Khoa học và Công nghệ để đánh giá doanh nghiệp công nghệ số Việt Nam đạt Bộ tiêu chí.

b) Chủ trì, phối hợp Bộ Khoa học và Công nghệ rà soát, bổ sung chỉ tiêu thống kê về doanh nghiệp công nghệ số và chi cho R&D trong điều tra thống kê doanh nghiệp hằng năm, bảo đảm dữ liệu đầy đủ, chính xác, kịp thời.

c) Rà soát, cập nhật, bổ sung mục tiêu phát triển doanh nghiệp công nghệ số ngang tầm các nước tiên tiến khi nghiên cứu, đề xuất xây dựng chiến lược, quy hoạch, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và các chương trình mục tiêu quốc gia.

3. Bộ Công Thương:

a) Thường xuyên phối hợp với Bộ Khoa học và Công nghệ tổ chức triển khai giải pháp hỗ trợ doanh nghiệp công nghệ số Việt Nam tham gia chuỗi cung ứng toàn cầu, khai thác hiệu quả các FTA; cung cấp thông tin cập nhật về thị trường, chính sách thương mại, rào cản kỹ thuật, tiêu chuẩn quốc tế cho Bộ Khoa học và Công nghệ và doanh nghiệp công nghệ số để hỗ trợ, nâng cao số lượng doanh nghiệp đạt Bộ tiêu chí.

b) Chủ trì, phối hợp Bộ Khoa học và Công nghệ thường xuyên tổ chức chương trình xúc tiến thương mại quốc gia, gian hàng quốc gia tại các triển lãm, hội chợ quốc tế về công nghệ, ưu tiên doanh nghiệp công nghệ số tham gia.

c) Phối hợp Bộ Khoa học và Công nghệ trong việc thẩm định tiêu chí hiện diện thương mại tại nước ngoài, doanh thu quốc tế của doanh nghiệp công nghệ số khi có yêu cầu.

4. Ngân hàng Nhà nước Việt Nam:

Hằng năm nghiên cứu, rà soát, đề xuất cơ chế chính sách, giải pháp tạo điều kiện để doanh nghiệp công nghệ số đáp ứng Bộ tiêu chí được tiếp cận vốn tín dụng ưu đãi, sản phẩm tài chính - ngân hàng phù hợp; trong đó chú trọng cơ chế hỗ trợ doanh nghiệp mở rộng thị trường quốc tế.

5. Các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương:

a) Hằng năm, căn cứ chức năng, nhiệm vụ, lựa chọn, đặt hàng, giao nhiệm vụ cho doanh nghiệp công nghệ số Việt Nam đạt Bộ tiêu chí để giải quyết các bài toán lớn trong lĩnh vực phụ trách.

b) Thường xuyên chủ động triển khai giải pháp hỗ trợ doanh nghiệp công nghệ số đạt được bộ tiêu chí; ưu tiên hạ tầng, nguồn lực tài chính, đất đai, nhân lực chất lượng cao; hỗ trợ xúc tiến thương mại, quảng bá thương hiệu, mở rộng thị trường quốc tế.

6. Các Hội và Hiệp hội trong lĩnh vực công nghệ thông tin, công nghệ số:

a) Thường xuyên tổ chức các hoạt động tuyên truyền, khuyến khích hội viên tham gia cung cấp thông tin, rà soát, đánh giá đáp ứng Bộ tiêu chí.

b) Định kỳ hằng năm tổ chức hoạt động hỗ trợ hội viên là doanh nghiệp công nghệ số tham gia chương trình xúc tiến thương mại của Bộ Công Thương, Bộ Tài chính, Bộ Khoa học và Công nghệ, Liên đoàn Thương mại và Công nghiệp Việt Nam.

**Điều 5. Hiệu lực thi hành**

1. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký ban hành.

2. Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ, Thủ trưởng các cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương và Thủ trưởng các cơ quan có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:***- Ban Bí thư Trung ương Đảng;- Thủ tướng, các Phó Thủ tướng Chính phủ;- Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ;- UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;- Văn phòng Trung ương và các Ban của Đảng;- Văn phòng Tổng Bí thư; - Văn phòng Chủ tịch nước;- Văn phòng Quốc hội;- Tòa án nhân dân tối cao;- Viện kiểm sát nhân dân tối cao;- Kiểm toán nhà nước;- Cơ quan trung ương của các đoàn thể;- VPCP: BTCN, các PCN, Trợ lý TTg, Cổng TTĐT, các Vụ, Cục, Công báo;- Lưu: VT, KSTT (2). | **THỦ TƯỚNG****Phạm Minh Chính** |

**PHỤ LỤC**

**BỘ TIÊU CHÍ ĐỂ XÁC ĐỊNH DOANH NGHIỆP CÔNG NGHỆ SỐ**

**NGANG TẦM CÁC NƯỚC TIÊN TIẾN**

*(Kèm theo Quyết định số ....../2025/QĐ-TTg ngày.... tháng.... năm 2025*

*của Thủ tướng Chính phủ)*

1) Tiêu chí là doanh nghiệp công nghệ số Việt Nam

 - Được thành lập hoặc đăng ký thành lập theo quy định của pháp luật Việt Nam và có trụ sở chính tại Việt Nam.

- Có ngành, nghề kinh doanh chính trong lĩnh vực công nghệ số.

- Trường hợp là doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài thì phía Việt Nam phải sở hữu tối thiểu 51% tổng vốn điều lệ hoặc tổng số cổ phần có quyền biểu quyết.

2) Tiêu chí về doanh thu

- Tổng doanh thu trong năm gần nhất đạt tối thiểu 1 tỷ USD.

3) Tiêu chí về số lượng lao động

- Số lượng lao động tính đến ngày 31 tháng 12 của năm gần nhất đạt tối thiểu 5.000 người.

4) Tiêu chí về năng lực nghiên cứu và phát triển

- Có tối thiểu 01 tổ chức khoa học và công nghệ được thành lập và hoạt động theo quy định của pháp luật về khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo trực thuộc doanh nghiệp công nghệ số.

- Tỷ lệ chi cho R&D trên tổng doanh thu của doanh nghiệp công nghệ số trong năm gần nhất đạt tối thiểu 6%.

- Có tối thiểu 01 bằng sáng chế được cấp bởi một trong năm cơ quan sở hữu trí tuệ uy tín trên thế giới là: USPTO, EPO, JPO, KIPO, CNIPA.

5) Tiêu chí về quy mô hoạt động quốc tế

- Có chi nhánh hoặc công ty con tại nước ngoài (khuyến khích tại các nước phát triển về khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số, bao gồm các nước G7, Trung Quốc, Hàn Quốc và Singapore) tính đến thời điểm 31/12 của năm gần nhất.

- Doanh thu từ thị trường quốc tế đạt tối thiểu 10% tổng doanh thu trong năm gần nhất.